| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN N DÂN**<br>**HUYỆN TÂN PHÚ**<br>TỈNH ĐỒNG NAI | **CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày: 10-01-2023

**N DANH**
**NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN N DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Văn Tuấn.**

*Các Hội thẩm N dân:*

1. Bà **Phạm Thị Liễu**.

2. Ông **Nguyễn Minh Toàn**.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông **Trần Văn Thượng** – Thư ký Tòa án N dân huyện Tân Phú

***- Đại diện Viện kiểm sát N dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa:*** Ông **Phạm Văn Luật** – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án N dân huyện Tân Phú mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 155/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Trung T** (tên gọi khác: T đen) - sinh năm 1982, tại Tây Ninh; nơi cư trú: ấp 3, xã Đ, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trung Tân (đã chết) và bà Hồ Thanh H - sinh năm 1957; vợ, con: chưa có; tiền án: không; N thân: không; tiền sự: có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản bị Công an huyện Tân Phú ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 160/QĐ-XPHC ngày 15/12/2021 với số tiền 1.500.000 đồng, cho đến khi phạm tội và hiện nay bị cáo vẫn chưa nộp phạt; bị cáo bị bắt và tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Phú từ ngày 04/8/2022 cho đến nay (có mặt).

*- Bị hại:*

1/ Ông **Đỗ Thanh L** – sinh năm 1979; cư trú: ấp N, xã P, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

2/ Ông **Trần Nguyễn Việt N** – sinh năm 1967; cư trú: ấp N, xã P, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

3/ Anh **Lê Văn H** – sinh năm 1983; cư trú: tổ 4, ấp 6, xã Phú Thịnh, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

*- Người có quyền lợi nghĩa vụ N quan:*

1/ Ông **Nguyễn Hoàng N** – sinh năm 1980; cư trú: ấp N, xã P, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

2/ Bà **Trần Thị Hồng Q** – sinh năm 1975; cư trú: tổ 4, ấp N, xã P, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

3/ Ông **Nguyễn Bửu T** – sinh năm 1981; cư trú: tổ 8, khu 9, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

*Người làm chứng*: Anh **Trần Nguyễn Thái Phong** (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 18 giờ 20 phút, ngày 10/5/2022 Nguyễn Bửu T điều khiển xe mô tô biển số 65T1-0463 chở theo Nguyễn Trung T. Khi đi, T rủ T đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài, T đồng ý khi đi đến nhà ông Đỗ Thanh L tại: ấp N, xã P, huyện Tân Phú thì cả hai phát hiện 07 tấm tôn để trên một đống cát cạnh nhà ông N, T bước xuống xe dùng tay lấy 07 tấm tôn đã qua sử dụng bỏ lên xe và T ngồi lên còn T điều khiển xe tẩu thoát. Ông L phát hiện truy đuổi, chạy được 01 km thì bị Công an xã Phủ Xuân bắt giữ cùng tang vật.

Qua điều tra T và T còn khai nhận, vào ngày 03/5/2022, tại ấp N, xã P, huyện Tân Phú, Trưởng và T điều khiển xe mô tô biển số 65T1-0463 đến khu vực nhà của ông Trần Nguyễn Việt N tại: ấp N, xã P, huyện Tân Phú. T dừng xe trước ngõ nhà ông N, T xuống lấy trộm 04 chân giàn giáo, 01 tấm mâm chân giàn giáo, 01 cuộn sắt phi 06, 02 cây sắt hộp 04x08cm dài 03m đem về cất giấu tại bãi đất trống kế bên nhà ông Nguyễn Hoàng N tại: ấp N, xã P. Sau khi trộm cắp được tài sản Trưởng và T đem tài sản đến nhà bà Trần Thị Hồng Q (vợ ông N) bán được 600.000 đồng T và T dùng tiền mua ma túy sử dụng còn lại chia nhau tiêu sài cá N.

Tài sản thiệt hại: Tại Bản kết luận định giá tài sản số 39-40/KL.HĐĐGTS ngày 10/6/2022 kết luận: 04 chân giàn giáo, 01 tấm mâm chân giàn giáo, 02 cây sắt hộp 04x 08cm dài 03m; 07 tấm tôn đã qua sử dụng kích thước dài khoảng 01m đến 2m, rộng 01m đã qua sử dụng, tổng trị giá là 1.200.000 đồng. Kết luận định giá tài sản số 73/KL.HĐĐGTS ngày 21/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Phú xác định 01 cuộn sắt phi nặng 15kg trị giá 236.000 đồng. Như vậy tổng giá trị tài sản thiệt hại là 1.436.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 04 chân giàn giáo, 01 tấm mâm chân giàn giáo, 02 cây sắt hộp 04x 08cm dài 03m; 07 tấm tôn đã qua sử dụng kích thước dài khoảng 01m đến 2m, rộng 01m; 01 điện thoại di động hiệu Samsung; 01 xe mô tô biển kiểm soát 65T1-0463.

Tại Cáo trạng số 124/QĐ-VKSTP-ĐN ngày 23 tháng 9 năm 2022 Viện kiểm sát N dân huyện Tân Phú đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát N dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa trình bày luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo, cụ thể như sau:

Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017: xử phạt bị cáo Nguyễn Trung T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù giam.

Về vật chứng vụ án:

- 04 chân giàn giáo, 01 tấm mâm chân giàn giáo, 02 cây sắt hộp 04x 08cm dài 03m; 07 tấm tôn đã qua sử dụng kích thước dài khoảng 01m đến 2m, rộng 01m. Tất cả vật chứng nêu trên đã trao trả cho chủ sở hữu nên không xét.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung; 01 xe mô tô biển kiểm soát 65T1-0463, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện tân phú tách ra để điều tra xác minh làm rõ khi nào có kết quả đề xuất xử lý sau.

- Đối với Nguyễn Bửu T đã được xóa án tích và không còn tiền sự, số tiền trộm cắp chưa đủ định lượng để truy tố trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.500.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo thống nhất về tội danh, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị áp dụng đối với bị cáo, thống nhất về xử lý vật chứng và không có ý kiến hay tranh luận gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Xét thấy lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với vật chứng của vụ án, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, thể hiện bị cáo Nguyễn Trung T đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác, trị giá tài sản trộm cắp là 1.436.000 đồng dưới 2.000.000 đồng, tuy nhiên do bị cáo có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản nhưng chưa chấp hành xong nên đây là yếu tố định tội đối với bị cáo theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số 124/CT-VKSTP ngày 23 tháng 9 năm 2022 Viện kiểm sát N dân huyện Tân Phú đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung T về tội "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Trong vụ án này bị cáo là công dân có đủ nhận thức để hiểu được hậu quả của hành vi sai trái và những quy định cấm đoán của pháp luật đối với hành vi phạm tội, nhưng vì tham lam, vụ lợi mà bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên cần thiết đưa ra xét xử nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có trình độ học vấn nên phần nào hạn chế nhận thức pháp luật, được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hinh sự. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác trong vụ án:

- 04 chân giàn giáo, 01 tấm mâm chân giàn giáo, 02 cây sắt hộp 04x 08cm dài 03m; 07 tấm tôn đã qua sử dụng kích thước dài khoảng 01m đến 2m, rộng 01m. Tất cả vật chứng nêu trên đã trao trả cho chủ sở hữu là có cơ sở nên không xét.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung; 01 xe mô tô biển kiểm soát 65T1-0463, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện tân phú tách ra để điều tra xác minh làm rõ khi nào có kết quả đề xuất xử lý sau. Tòa án đã trả hồ sơ nhiều lần theo quy định yêu cầu điều tra bổ sung về những vật chứng nêu trên để có căn cứ xử lý vật chứng. Tuy nhiên quá trình điều tra bổ sung vẫn giữ nguyên quan điểm tách ra để xác minh xử lý sau, vì vậy Tòa án căn cứ vào phạm vi xét xử đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

- Đối với Nguyễn Bửu T đã được xóa án tích và không còn tiền sự, số tiền trộm cắp chưa đủ định lượng để truy tố trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.500.000 đồng. Việc xử phạt vi phạm hành chính đối với T là có căn cứ nên không xét.

- Đối với ông Nguyễn Hoàng N và bà Trần Thị Hồng Q là chủ vựa sắt phế liệu có mua các vật chứng vụ án như đã nêu trên, Cơ quan điều tra đã làm rõ hành vi của ông N và bà Q nên không có căn cứ để xử lý là có cơ sở.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa bị hại vắng mặt, nhưng không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

[8] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh đối với bị cáo, hình phạt, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các vấn đề khác trong vụ án.

[9] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Trung T** (tên gọi khác: T đen) phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Căn cứ vào điểm a, khoản 1, Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt: **Nguyễn Trung T** (tên gọi khác: T đen) **01** (một) **năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2022.

- Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

***Nơi nhận:***
*- TAND tỉnh Đồng Nai;*
*- VKSND tỉnh Đồng Nai;*
*- VKSND huyện Tân Phú;*
*- Công an huyện Tân phú;*
*- Chi cục THA dân sự Tân Phú;*
*- Bị cáo; người tham gia tố tụng;*
*- Lưu hồ sơ vụ án.*

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Văn Tuấn**